

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN CHUYỂN SÀI GÒN TOURIST



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Thực hiện theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2023

Tel: 028.38212320

Email: transport@saigontourist-stt.com

Website: www.saigontourist-stt.com

Địa chỉ: 25 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM

Address: 25 Pasteur, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
Năm 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303609986
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi tỷ đồng*)
- Địa chỉ: 25 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Website: www.saigontourist-stt.com
- Mã cổ phiếu: STT

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist tiền thân là đội xe vận chuyển du lịch của Công ty Du lịch thành phố Hồ Chí Minh, được tiếp quản từ tháng 7/1976.
- Với sự phát triển không ngừng và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, vào tháng 8/1986, Đội xe đã được chuyển thành Xí nghiệp Ô tô Saigon Tourist, trực thuộc Công ty Du lịch Tp. HCM, theo Quyết định số 125/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Tp. HCM.
- Ngày 12/05/2011 công ty có quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 08/07/2011 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 15/8/2018 Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chuyển dữ liệu đăng ký, lưu ký cổ phiếu STT từ thị trường niêm yết sang thị trường UPCoM.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

	Ngành nghề	Mã ngành
1	In ấn Chi tiết: In trên bao bì (không in tại trụ sở).	1811
2	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho bãi.	5210
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, tàu cánh ngầm. Dịch vụ giao nhận hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu. Dịch	5229

	vụ vận tải hàng hóa. Môi giới thương mại. Môi giới hàng hải. Đại lý tàu biển. Đại lý bán vé tàu hỏa. Dịch vụ giữ xe.	
4	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở).	5510
5	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.	4661
6	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán thép, inox, ống thép, kết cấu thép, thép phôi, thép xây dựng, ống kim loại tôn và thép lá, dây kim loại, thép cán nguội dạng cuộn, thép cán nóng dạng cuộn - tấm, sắt thép phế liệu (không mua bán tại trụ sở)	4662
7	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.	4663
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ gia, thực phẩm (không kinh doanh dịch vụ ăn uống).	4669
9	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không kinh doanh tại trụ sở).	5610
10	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình cầu đường giao thông.	4210
11	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng công trình dẫn thủy lợi.	4220
12	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4290
13	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng.	4312
14	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán xe ô tô. Mua bán xe tải, xe chuyên dùng, xe bơm bê tông, xe trộn bê tông, xe bồn	4511
15	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô các loại.	4520
16	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phụ tùng.	4530
17	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.	4610
18	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông lâm hải sản	4620
19	Bán buôn thực phẩm	4632

	Chi tiết: Mua bán đường, sản phẩm từ bơ sữa, pho mát, thịt nguội, bánh kẹo, đồ hộp.	
20	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán rượu, bia, nước giải khát, sữa (không kinh doanh dịch vụ ăn-uống).	4633
21	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Mua bán hàng may mặc.	4641
22	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hóa mỹ phẩm, đồ nhựa gia dụng, điện lạnh, điện tử, hạt nhựa, hàng kim khí, da giấy.	4649
23	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán máy vi tính.	4651
24	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất xe chuyên dụng. Mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng	4659
25	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách bằng taxi.	4931
26	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng.	4932
27	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo lái xe (môtô và ô tô các loại), đào tạo nghề.	8532
28	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học.	8560
29	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Đại lý đổi ngoại tệ.	6499
30	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà. Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà. Kinh doanh bất động sản.	6810
31	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo thương mại.	7310
32	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội ngoại thất. Thiết kế tạo mẫu.	7410
33	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.	7830
34	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế, tour cyclo.	7912

Ngành nghề kinh doanh trong 2 năm gần nhất:

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo lái xe (môtô và ô tô các loại), đào tạo nghề.	8532
2	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách bằng taxi.	4931
3	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng.	4932

- Địa bàn kinh doanh:

Các sản phẩm dịch vụ của công ty tập trung chủ yếu vào thị trường tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

+ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

+ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

+ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

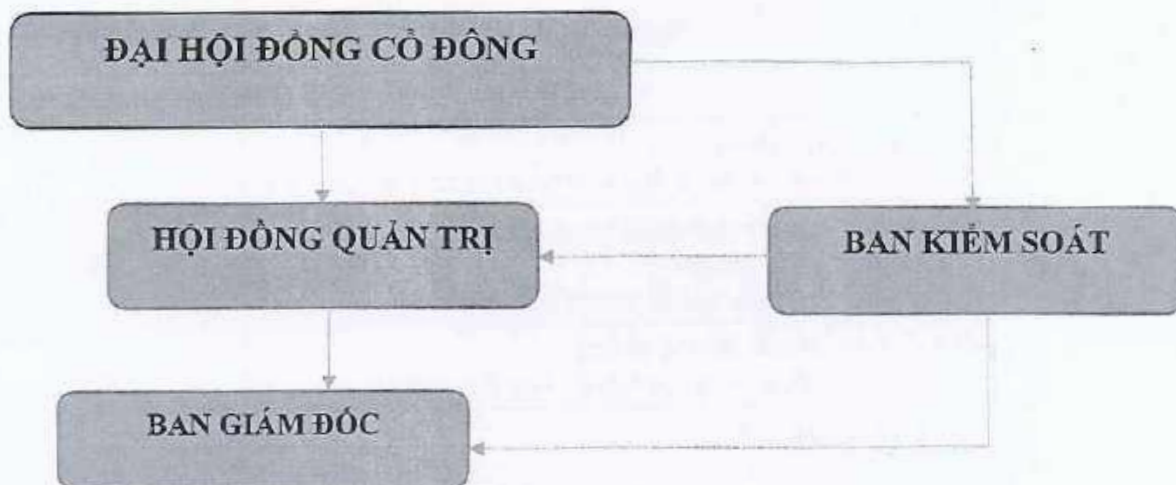
+ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

+ Điều lệ công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

+ Quy chế quản trị nội bộ Công ty;

+ Các quy định pháp luật của Nhà nước.

Cơ cấu bộ máy quản lý



- Các công ty con, công ty liên kết: Tính đến thời điểm 31/12/2022

Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp Sài Gòn Tourist: Sau khoản thời gian dài bị ảnh hưởng vì đại dịch cộng với việc thay đổi các chính sách chủ trương mới cũng đã ảnh hưởng ít nhiều đến tình hình hoạt động của Trung tâm, tuy nhiên, với sự quyết tâm cao độ của Ông Ryotaro Ohtake_Chủ tịch HĐQT, Ông Kakazu Shogo_Phó Chủ tịch HĐQT và Ông Shimabukuro Yoshinori thành viên HĐQT, cùng với sự nỗ lực hết mình của Ban điều hành STT Ông Trần Đức Tân Xuân_Phó tổng giám đốc kiêm giám đốc trung tâm, sự hỗ trợ tận tâm của các nhân viên tại Trung tâm đào tạo đã đưa trung tâm vào quỹ đạo hoạt động theo đúng định hướng và tuân thủ quy định pháp luật.

5. Định hướng phát triển

Trong năm 2023 công ty STT định hướng tập trung vào phát triển các lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

- Hoạt động kinh doanh Trung tâm taxi:

Trong năm 2022 trung tâm taxi đã có nhiều chuyên viên tốt và bắt đầu có nhiều tính hiệu tốt trong kinh doanh. Tuy nhiên hiện tại số lượng xe của công ty còn ít chủ yếu hoạt động tại sân bay. Trong năm 2023, STT sẽ tiếp tục tập trung phát triển hoạt động kinh doanh taxi theo kế hoạch hiện tại, kêu gọi thêm nhiều đối tác nhằm phát triển tăng số lượng xe hoạt động tại công ty, có thể mở rộng phạm vi hoạt động trên toàn thành phố.

- Hoạt động kinh doanh Trung tâm đào tạo

Công ty khi đã ổn định và phát triển bền vững sẽ hình thành thêm những công ty con chuyên về quản lý kinh doanh taxi và mở rộng quy mô Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Sài Gòn Tourist theo đúng tiêu chí và quy định pháp luật. Trong năm 2023 sau khi đã hoàn thiện và củng cố bộ máy theo quy định của luật. STT sẽ tiếp tục tập trung phát triển và kêu gọi thêm nhiều đối tác để có thể đẩy mạnh hơn và khai thác triệt để số lượng tuyển sinh được phép và chủ trương sẽ xin thêm giấy phép và tăng thêm số lượng đào tạo.

- Hoạt động cho thuê xe.

Công ty đã và đang tiếp tục ký kết hợp đồng với các đối tác lớn với các hợp đồng dài hạn. Trong năm 2023 STT sẽ liên kết nhiều hơn với các chủ xe và mở rộng thêm hoạt động cho thuê xe echo các công ty cũng như các cá nhân có nhu cầu sử dụng lâu dài.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty hoạt động kinh doanh luôn hướng đến môi trường và tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng. Nơi làm việc luôn tuân thủ theo những quy định về việc xử lý môi trường và các quy định liên quan đến xử lý các chất thải ra môi trường. Đảm bảo môi trường làm việc cho nhân viên và khu vực quanh nơi làm việc của công ty.

6. Các rủi ro

Sau ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tất cả các hoạt động kinh doanh như taxi, Trung tâm đào tạo, cho thuê xe,... đã có bước đầu phục hồi. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của lạm phát, suy thoái toàn cầu nên tình hình kinh tế Thế giới cũng đang trong tình trạng khó khăn, điều này cũng đã ảnh hưởng ít nhiều đến tình hình kinh tế trong nước. Các hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng. Tác động của Covid-19, lạm phát, suy thoái kinh tế vẫn chưa thể dự đoán được. Bên cạnh đó, khoản nợ tiền thuê đất tại 99C Phố Quang và các khoản nợ chưa thu hồi được là một gánh nặng hết sức lớn với Công ty STT.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Kết quả kinh doanh trong năm 2021 của công ty đạt được như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tăng/ giảm so với kế hoạch
Doanh thu	35,088,934,745	31,720,248,747	(3,368,685,998)
Lợi nhuận trước thuế	371,732,482	(381,379,882)	(753,112,364)
Lợi nhuận sau thuế	371,732,482	(381,379,882)	(753,112,364)

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên BDH	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Kakazu Shogo	Tổng Giám đốc	3.75%	
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kế toán trưởng	0%	

Lý lịch trích ngang của các thành viên Ban điều hành

↕ Họ và tên	Kakazu Shogo
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện tại:	Tổng Giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số cổ phần nắm giữ	300,300 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

↳ Họ và tên	Nguyễn Thị Phương Thảo
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Chức vụ công tác hiện tại:	Kế toán trưởng
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	Không
Các khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	Không

Những thay đổi trong ban điều hành trong năm: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số cán bộ, nhân viên của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2022 là: **115 người**

Trong đó:

- o Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist: **[59] người**
- o Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp Sài Gòn Tourist: **[56] người**

Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Bộ luật lao động và Nội quy lao động của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2022, công ty chỉ tập trung vào các ngành nghề kinh doanh thường xuyên của công ty và ổn định bộ máy tổ chức nên không có những khoản đầu tư lớn. Trong năm, công ty cũng không phát hành thêm cổ phần.
- Các công ty con, công ty liên kết: Hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con duy trì ở mức ổn định, thực hiện theo đúng thẩm quyền và số vốn điều lệ đã được công ty đầu tư. Tuy nhiên, do không có đủ doanh thu để chi trả cho các khoản nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, nên STT không có năng lực tài chính để hỗ trợ các công ty con. Bên cạnh đó, công ty STT cần nguồn tài chính để duy trì hoạt động.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	25,801,926,769	22,371,965,710	-13.29%
Doanh thu thuần	15,713,772,191	31,720,248,747	101.86%

Lợi nhuận từ hoạt động kinh	(9,265,083,948)	109,457,077	101.18%
Lợi nhuận khác	(987,709,686)	(490,836,959)	-50.31%
Lợi nhuận trước thuế	(10,252,793,634)	(381,379,882)	96.28%
Lợi nhuận sau thuế	(10,252,793,634)	(381,379,882)	96.28%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0.12	0.18	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0.12	0.18	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	2.05	2.23	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(1.95)	(1.81)	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	552.73	721.69	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.61	1.42	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0.65)	(0.01)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.38	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0.40)	(0.02)	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0.59)	0.003	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần	8,000,000 cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hành	Cổ phần phổ thông
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	7,838,595 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	161,405 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông

	Số lượng
Cổ đông lớn	05
Cổ đông nhỏ	526
Cổ đông tổ chức	12
Cổ đông cá nhân	519
Cổ đông trong nước	518
Cổ đông nước ngoài	13
Cổ đông nhà nước	0
Cổ đông khác	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

+ Điện năng tiêu thụ trực tiếp: [2396] Kw = ~ [8,155,000] vnd/tháng

+ Điện năng tiêu thụ gián tiếp: [1111] Kw = ~ [3,782,000] vnd/tháng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

+ Nước sinh hoạt tiêu thụ trực tiếp: $[58] \text{ m}^3 = \sim [1,484,000] \text{ VNĐ/tháng}$

+ Nước sinh hoạt tiêu thụ gián tiếp: $[9] \text{ m}^3 = \sim [227,000] \text{ VNĐ/tháng}$

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Sử dụng nước sinh hoạt từ nhà máy nước Sawaco.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có – Công ty chấp hành đúng quy định luật pháp hiện hành.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

+ Công ty Cổ phần Vận chuyên Sài Gòn Tourist: $[59] \text{ người} / \sim [5,387,000] \text{ VNĐ/người/tháng}$

+ Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp Sài Gòn Tourist: $[56] \text{ người} / \sim [7,313,000] \text{ VNĐ/người/tháng}$

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty đảm bảo chính sách cho người lao động đúng quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

+ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Không có.

+ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2022, Ban Giám đốc công ty đã tích cực thực hiện các hoạt động kinh doanh và cũng đã gặt hái được kết quả nhất định, kết quả kinh doanh dần được cải thiện. Tuy nhiên, do diễn biến thị trường phức tạp, nội bộ công ty phát sinh mâu thuẫn, thậm chí kế hoạch kinh doanh năm 2022 không được ĐHCĐ thông qua, dẫn đến việc phát sinh nhiều vấn đề cần giải quyết. Do đó, mặc dù đã nỗ lực thực hiện, có nhiều giải pháp khắc phục khó khăn nhưng tình hình kinh doanh trong năm của công ty vẫn không đạt kết quả như kỳ vọng. Đặc biệt, với sự không đồng thuận và gây cản trở của một số thành viên HĐQT tiếp tục tiếp diễn và ngày càng nghiêm trọng đã dẫn đến khó khăn cho Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện.



2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist tại ngày 31/12/2022 là 22,371,965,710 đồng. So với năm 2021 tổng tài sản giảm 3,429,961,060 đồng tương đương 13.29%.

b) Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả trong năm 2022 có biến động so với năm 2021. Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2022 là 49,876,743,044 đồng giảm so với cùng kỳ năm trước là 3,048,581,177 đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2022, Công ty cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist đã sắp xếp ổn định cơ cấu tổ chức. Chính sách và mô hình quản lý theo hướng tập trung và tiếp tục tinh giảm biên chế các bộ phận dư thừa lao động để tiết kiệm quỹ lương và thay thế nhân sự cấp quản lý có chất lượng. Tiến hành thực hiện việc rà soát, chỉnh sửa các quy trình, quy định cũ không còn phù hợp.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục tập trung kinh doanh các ngành nghề kinh doanh hiện có bao gồm Taxi, cho thuê xe du lịch, đào tạo lái xe. Cụ thể, tăng cường hợp tác với các cá nhân/tổ chức nhằm thu hút việc liên kết kinh doanh Taxi. Bên cạnh đó, STT đã khởi động lại và đang nâng cao hiệu quả kinh doanh của Trung tâm đào tạo
- Đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng quản lý và chuyên môn của nhân viên trong toàn hệ thống
- Xây dựng lại văn hóa doanh nghiệp nhằm tạo một môi trường lành mạnh, chuyên nghiệp, cùng phát triển.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.

Các quy trình hoạt động của công ty tuân thủ theo các yêu cầu về quản trị nội bộ, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2022, Ban giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành, Ban giám đốc đã luôn cố gắng nỗ lực để đưa ra những quyết định hợp lý và thận trọng cần thiết trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động của các phòng ban chức năng một cách nhất quán, phù hợp với quy chế quản lý nội bộ và phù hợp với tình hình phát sinh thực tế tại Công ty. Việc công bố thông tin qua website của Công ty và các phương tiện thông tin đại chúng được thực hiện thường xuyên và kịp thời.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ryotaro Ohtake	Chủ tịch HĐQT			0	0	
2	Kakazu Shogo	Phó chủ tịch HĐQT			300,300	3.75%	
3	Đình Quang Phước Thanh	Thành viên HĐQT			0	0	
4	Nguyễn Văn Hồng	Thành viên HĐQT			1,744,368	21.8%	
5	Shimabukuro Yoshinori	Thành viên HĐQT			0	0	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị triệu tập 15 (mười lăm) cuộc họp HĐQT và trong đó có 01 (một) lần lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời chỉ đạo các hoạt động của công ty theo đúng Điều lệ và Luật doanh nghiệp. Tuy nhiên, có một số thành viên HĐQT đã có hành vi cản trở



bằng cách không tham dự các cuộc họp. Ngoài ra, hậu quả của các đơn khiếu nại, khởi kiện vô căn cứ của ông Nguyễn Văn Hồng (Thành viên HĐQT) ở nhiều nơi làm cho hoạt động kinh doanh của công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Điều này gây ảnh hưởng không nhỏ đến các đối tác đang hợp tác với STT.

Tuy nhiên, trong chức năng và quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị cũng đã cố gắng duy trì hoạt động theo đúng Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp, tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị căn cứ theo tình hình thực tế kinh doanh của công ty và đề xuất của các bộ phận, của Tổng Giám đốc để kịp thời đưa ra các quyết định chính xác, mang tính chất định hướng cho công ty hoạt động.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thúy Phương	Trưởng BKS			0	0	Đã gửi đơn xin từ nhiệm ngày 05/06/2017 nhưng ĐHCĐ tổ chức năm 2017 và 2018 đã không thể thông qua do một nhóm cổ đông chiếm trên 35% cổ phần STT phủ quyết
2	Vũ Hương Giang	Thành viên Ban Kiểm soát			0	0	

3	Thái Hồng Vân	Thành viên BKS			0	0	Đã gửi đơn xin từ nhiệm ngày 01/08/2016 nhưng ĐHĐCĐ tổ chức năm 2017 và 2018 đã không thể thông qua do một nhóm cổ đông chiếm trên 35% cổ phần STT phủ quyết
---	---------------------	-------------------	--	--	---	---	--

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist không tổ chức bất kỳ cuộc họp nào.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Trong năm 2022, Công ty cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist không tiến hành việc chi lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác nào cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Công ty chi lương cho Ban giám đốc là: 481,940,983 đồng.
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn trong năm: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty cố gắng thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về quản trị công ty, tuy nhiên vẫn gặp một số vấn đề như sau:
- Ban kiểm soát của Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu từ thời điểm ngày 28/04/2015. Tại thời điểm này, Luật doanh nghiệp 2014 chưa có hiệu lực. Tuy nhiên, khi Luật doanh nghiệp 2014 có hiệu lực vào ngày 01/07/2015 thì các thành viên Ban kiểm soát đã không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Cụ thể: Bà Nguyễn Thúy Phượng, Trưởng Ban kiểm soát không làm việc chuyên trách tại công ty, không phải là cổ đông công ty. Các thành viên Ban kiểm soát còn lại là bà Thái Hồng Vân và bà Vũ Hương Giang không phải là kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp. Mặc dù, sau đó bà Nguyễn Thúy Phượng và Bà Thái Hồng Vân đã đơn xin từ nhiệm và công ty đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ để thông qua đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên thay thế. Tuy nhiên nội dung này lại không được ĐHĐCĐ thông qua. Vì vậy, công ty cần xem xét trách nhiệm đối với những thiệt hại đã xảy ra trong thời gian Ban kiểm soát đã không hoàn thành trách nhiệm.

- Một số thành viên HĐQT, cụ thể là ông Nguyễn Văn Hồng và ông Đinh Quang Phước Thanh không tham đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc trì hoãn các cuộc họp thông qua các nội dung quan trọng và khẩn cấp của STT, tất cả các cuộc họp chỉ đủ điều kiện tiến hành ở cuộc họp thứ hai.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được công ty công bố thông tin tại website: <http://saigontourist-stt.com/> và báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

TUỔI TÔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ THANH CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN CHUYÊN SÀI GÒN TOURIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 02/2023/BCTHQT-STT
No: 02/2023/BCTHQT-STT

Tp. HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2023
Tp.HCM, April 20th, 2023

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
INFORMATION ON CORPORATE GOVERNANCE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: Ha Noi Exchange

STT No.	Câu hỏi Question	Phản trả lời Answer
1	Mã CK/Stock code	STT
2	Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%) State shareholding (%)	0%
3	Cơ cấu tổ chức quản lý/Organizational structure: chọn 1 trong 2 (check one only) (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014/According to point a clause 1, Article 134, Law on Enterprise 2014 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014/According to point b clause 1 Article 134, Law on Enterprise 2014	<input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/>
4	Thông tin chung General Information Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không) Does the company have Audit Committee? (Yes/No)	Có Yes
5	Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty? Number of legal representatives?	1
6	Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất) Issue date of company's Charter (latest version)	01/07/2015
7	Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không) Charter amended according to Law on Enterprise 2014? (Yes/No)	Có Yes
8	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có) Date of Annual/Extraordinary General Meeting of Shareholders (if any)	28/06/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên Annual General Meeting of Shareholders on June



			28 th , 2022
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông <i>Release date of documents for General Meeting of Shareholders</i>	09/06/20122 Đại hội đồng cổ đông thường niên; Release date of documents for Annual General Meeting of Shareholders on June 09 th , 2022
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông <i>Release date of General Mandate and Minutes of General Meeting of Shareholders</i>	28/06/20122 Đại hội đồng cổ đông thường niên; Release date of documents for Annual General Meeting of Shareholders on June 28 th , 2022
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không) <i>Are there any complaints on the organizing/General Mandate of the company's General Meeting of Shareholders? (Yes/No)</i>	Không No
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông? <i>Number of times that the Exchange reminds the company of the organizing and information disclosure on the General Meeting of Shareholders?</i>	03
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông? <i>Number of times that the State Securities Commission reminds the company of the organizing and information disclosure on the General Meeting of Shareholders?</i>	0
14		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay? <i>Number of Directors at present?</i>	05
15	Hội đồng quản trị <i>Board of Directors</i>	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập? <i>Number of independent Directors?</i>	02
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị? <i>Percentage of independent Directors/Total number of Directors?</i>	02/05



17		<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)</p> <p><i>Does Chair of the BOD concurrently hold the CEO position? (Yes/No)</i></p>	<p>Không</p> <p>No</p>
18		<p>Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm?</p> <p><i>Number of BOD meetings in the year?</i></p>	15
19		<p>Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)</p> <p><i>Does the company establish committees directly under the BOD? (Yes/No)</i></p>	<p>Không</p> <p>No</p>
20		<p>Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/ Names of committees directly under the BOD?</p>	
21		<p>Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)</p> <p><i>Is there any independent BOD member in charge of remuneration/ reward or human resource? (Yes/No)</i></p>	<p>Không</p> <p>No</p>
22	<p>Ban kiểm soát/ Supervisory Board</p>	<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?</p> <p><i>Number of members of supervisory board/auditors at present?</i></p>	03
23		<p>Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)</p> <p><i>Number of supervisors having qualifications of accountants/auditors? Number of members of auditors being accountants? (detailed list by person)</i></p>	02
24		<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)</p> <p><i>Number of supervisors/auditors being related persons of Directors, CEO and other executives (names of supervisors/auditors being related persons of Directors and CEO, if any)</i></p>	0
25		<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?</p> <p><i>Number of supervisors/auditors holding executive positions?</i></p>	0
26		<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó</p>	0

1.00
 Y
 H
 TÊN
 JN
 ST
 CH

		<i>Number of supervisors/auditors who worked in the financial and accounting department or as an auditor for the company within the last 3 years?</i>	
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm <i>Number of meetings of Supervisory Board/Audit Committee in the year</i>	0
28	Vấn đề khác <i>Other issues</i>	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không) <i>Does the company's website provide sufficient information to shareholders as stipulated? (Yes/No)</i>	Có Yes
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không) <i>Does the company pay dividend within 6 months since the end of the Annual General Meeting of Shareholders? (Yes/No)</i>	Không No
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không) <i>Have the Exchange or the State Securities Commission reminded the company on transactions with related parties? (Yes/No)</i>	Không No

Đại diện tổ chức 

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Số: 012023/HNX-STT
No: 01/2023/HNX-STT

Tp. HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2023
HCMC, April 20 th year 2023

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN
LIST OF STATE SHAREHOLDERS AND MAJORITY SHAREHOLDERS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Ha Noi Stock Exchange

Mã chứng khoán/Stock code : STT

Ngày chốt danh sách sở hữu/Record date: 01/6/2022

ST T	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMN D/ĐK KD	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Shareholder type						
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
No.	Name of person/organization (name of representative)	State sharehold er	Majority sharehold er	ID numbe r	Date of issue	Sharehol ding (shares)	Shareh olding (%)	Note s
1.	2	3	4	5	6	7	8	9
1.	CÔNG TY TNHH MAAS VIETNAM		X			1,828,881	22.86	
2.	NGUYỄN VĂN HỒNG		X			1,744,368	21.8	
3.	CAO THỦY TIÊN		X			567,159	7.09	
4.	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG		X			444,305	5.55	
5.	CÔNG TY CỔ PHẦN VIETNAM MANPOWER SUPPLY		X			904,400	11.31	

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên (chức vụ, đóng dấu-nếu là tổ chức)
(Signature, full name, position, and seal - in case of organization)



NGUYỄN THỊ HƯƠNG